

Bản án số: **41/2024/HS-ST**

Ngày: 19/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Minh Thân;

- Ông Nguyễn Tiến Chuyên;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lê Hà Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 398/2023/TLST-HS ngày 12/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 418/2023/QĐXXST-HS ngày 22/12/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 03/01/2024, đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; **Sinh năm: 1996**; Tên gọi khác: Không; Giới Tính: Nam; HKTT: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn P; Con bà: Mai Thị Xuân H; Gia đình Bị cáo có 02 chị em, Bị cáo là con thứ hai; Vợ/Con: Không;

Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

Bị hại: 1. Anh Quách Công Ta; Sinh năm: 2004; HKTT: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh H. (Đã chết ngày 31/8/2023);

Người đại diện hợp pháp của anh Quách Công Ta: Bà Bùi Thị Th; Sinh năm: 1972; Ông Quách Văn M; Sinh năm: 1973; HKTT: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh H, là Bố, Mẹ đẻ anh Ta;

2. Anh Bùi Đức Ti; Sinh năm 2005; HKTT: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh H;

Người đại diện hợp pháp của anh Bùi Đức Ti: Ông Bùi Văn C; Sinh năm: 1984; HKTT: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh H, là Bố đẻ anh Ti;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty cổ phần phát triển đầu tư xây dựng V; Địa chỉ trụ sở: Số 01, ngách 1, ngõ 1, đường H, phường T, quận N, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Khắc Đ; Chức vụ: Giám đốc;

2. Tổng Công ty bảo hiểm B; Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, tòa nhà 2, phường D, quận C, thành phố H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân V; Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thanh H; Chức vụ: Trưởng phòng giám định bồi thường Công ty bảo hiểm B Đông Đô (*Theo Giấy ủy quyền của Tổng Công ty bảo hiểm B*;

3. Anh Nguyễn Quốc Ha; Sinh năm 1997; HKTT: Xã Đ, huyện C, tỉnh P; Địa chỉ nơi ở: Số 1, đường T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội;

(*Có mặt tại phiên tòa: Bị cáo; ông H là đại diện Tổng Công ty bảo hiểm B; Vắng mặt tại phiên tòa: Bị hại, đại diện Bị hại, anh Ha, đại diện Công ty cổ phần phát triển đầu tư xây dựng V*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 31/8/2023, Nguyễn Văn T (*có giấy phép lái xe hạng C theo quy định*) một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu JIEFANG màu trắng, BKS: 29H-583.36 tham gia giao thông đi ngược chiều trên đường Châu Văn Liêm theo hướng từ đại lộ Thăng Long đi đường Lê Quang Đạo. Khi đi qua cổng làng Phú Đô khoảng 150m thuộc địa bàn phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, T điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái vào bãi đất trống thuộc dự án H56 phường Phú Đô. Do không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên phần bậc lên xuống cánh cửa phụ bên pH xe ô tô do T điều khiển khi đã va chạm với phần đầu xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider màu trắng, BKS: 17B7-248.41 do anh Quách Công Ta (*Sinh năm 2004; HKTT: Xóm C, xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, không có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển, chở phía sau là anh Bùi Đức Ti (*Sinh năm 2005; HKTT: Xóm C, xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình*) đi trên đường Châu Văn Liêm chiều từ Lê Quang Đạo đi đường gom Đại lộ Thăng Long làm xe mô tô bị đổ nghiêng pH, anh Ta và anh Ti bị ngã ra đường, bất tỉnh. Sau khi

xảy ra tai nạn, T đã đưa anh Ta và anh Ti đi cấp cứu tại Bệnh viện Hồng Ngọc. Hậu quả: Anh Ti và anh Ta bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Hồng Ngọc, sau đó chuyển đến bệnh viện Việt Đức điều trị. Do thương tích nặng, đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, anh Ta tử vong tại nhà riêng, hai phương tiện bị hư hỏng.

Đến 10 giờ 00 phút ngày 31/8/2023, Nguyễn Văn T đến Công an quận Nam Từ Liêm xin đầu thú.

Quá trình điều tra xác định: Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường đôi có dải phân cách cứng trên đường Châu Văn Liêm, chiều xảy ra tai nạn là chiều từ Lê Quang Đạo đi đường gom Đại lộ Thăng Long có chiều rộng là 15,79m và được chia làm 04 làn đường, đo từ mép đường bên pH theo chiều xe chạy đến vạch sơn dứt chia 04 làn xa chạy lần lượt là được 4,00m; 7,60m và 11m20m. Điểm mốc là cột đèn T2AP/67. Lấy mép đường bên trái theo chiều xe chạy làm méo đường chuẩn.

(1) Xe ô tô BKS: 29H-583.36 dừng ở giữa đường, đầu xe hướng chéo vào mép đường bên pH theo chiều xe chạy, đuôi xe. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh xe trước bên pH theo phương vuông góc vào mép đường chuẩn là 10,10m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh xe sau bên pH theo phương vuông góc vào mép đường chuẩn là 6,30m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh xe sau bên trái theo phương song song với mép đường chuẩn về hướng đường gom Đại lộ Thăng Long đến điểm mốc là 42,90m;

(2) Xe mô tô BKS: 17B7-248.41 nằm đổ nghiêng về phía bên pH ở giữa đường, đầu xe hướng đường gom Đại lộ Thăng Long, đuôi xe hướng đường Lê Quang Đạo. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh xe trước theo phương vuông góc vào mép đường chuẩn được 10,50m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh xe sau theo phương vuông góc vào mép đường chuẩn được 10,50m. Đo từ hình chiếu tâm đầu trục bánh xe trước xe mô tô (2) đến hình chiếu tâm đầu trục bánh xe sau bên pH xe ô tô (1) theo phương song song với mép đường chuẩn đo được 3,20m;

(3) Vết máu có diện (0,50 x 0,40)m. Đo từ tâm vết máu theo phương vuông góc vào mép đường chuẩn được 12,70m. Đo từ tâm vết máu đến hình chiếu tâm đầu trục bánh xe sau xe mô tô (2) theo phương song song với mép đường chuẩn đo được 1,40m;

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS: 29H-583.36: Quá trình khám nghiệm mô tả dấu vết được tiến hành từ trước về sau, từ pH qua trái, từ dưới lên trên: Chiều dài toàn bộ xe 9.100 x 2450 x 3140; Chiều dài cơ sở Ti từ tâm trục bánh trước đến tâm trục bánh sau 4.900m; Tại mặt ngoài kim loại bậc lên xuống phía trước bên pH có vết tỳ trượt, trên bề mặt còn bám dính chất màng màu đen, toàn bộ vết có diện 32 x 6cm. Điểm thấp nhất cách đất 42cm; Tại mặt

phía dưới kim loại gắn bề bậc chân lên xuống có vết mài trượt, vết có diện 5 x 3cm. Điểm thấp nhất cách đất 37cm; Tại mặt ngoài phía dưới cánh cửa phụ bên pH phía trước có vết tỳ trượt nhựa và kim loại trên bề mặt còn bám dính chất màng màu đen, toàn bộ vết có diện 43 x 69cm. Điểm thấp nhất cách đất 70cm; Tại mặt ngoài ốp giề phía trên bánh xe phía trước bên pH có vết mài trượt xước nhựa, vết có diện 36 x 8cm. Điểm thấp nhất cách đất 70cm. Điểm cao nhất cách đất 93cm; Tại mặt ngoài kim loại ba đờ xóc phía trước bên pH phía sau cụm đèn xi nhan có vết tỳ trượt kim loại, vết có diện 19 x 7cm. Điểm thấp nhất cách đất 70cm; Tại mặt ngoài má lốp bánh trước bên pH có vết tỳ trượt cao su, vết có diện 9 x 2cm. Điểm gần nhất chân van hơi theo ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe 13cm; Tại mặt ngoài má lốp bên pH có vết tỳ trượt cao su vết có diện 10 x 7cm. Điểm thấp nhất cách chữ DOTTOUD3RTLL là 0,5cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS: 17B7-247.41 như sau: Quá trình khám nghiệm mô tả dấu vết được tiến hành từ trước về sau, từ dưới lên trên: Tại mặt ngoài kim loại vành xe trước bên trái có vết trượt toét kim loại, vết có diện 2 x 1cm. Điểm gần nhất cách chân van hơi theo ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe 25cm; Tại mặt ngoài kim loại giảm xóc trước bên trái có vết trượt toét kim loại và làm gãy kim loại, vết có diện 20 x 3cm. Điểm thấp nhất cách đất 45cm, điểm cao nhất cách đất 55cm; Tại mặt ngoài kim loại bên trái trục đầu xe có vết trượt toét, làm cong kim loại, vết có diện 2 x 1cm, điểm thấp nhất cách đất 59cm; Tại mặt ngoài phía trước kim loại khóa trục xe có vết trượt toét kim loại, vết có diện 3 x 2,5cm. Điểm thấp nhất cách đất 91cm; Tại mặt ngoài phía trước kim loại gắn tay phanh bên pH có vết trượt toét kim loại trên bề mặt còn bám dính bột bê tông, vết có diện 4 x 2cm. Điểm thấp nhất cách đất 97cm; Tại mặt ngoài kim loại bàn chân phanh có vết mài trượt kim loại, vết có diện 0,5 x 0,5; Tại mặt ngoài kim loại ống xả có vết mài trượt kim loại, vết có diện 3 x 2cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Quách Công Ta như sau:

- Tử thi nằm ngửa, đắp ngoài chăn hoa màu đỏ. Tử thi không mặc quần áo, tay pH và chân hai bên có nẹp cố định, cổ có nẹp cố định. Đầu quấn băng gạc màu vàng;
- Tử thi nam giới được gia đình và Cơ quan điều tra xác định là anh Quách Công Ta, sinh năm 2004 có nơi cư trú như trên;
- Chiều dài tử thi: 158cm, thể trạng trung bình;
- Tình trạng tử thi: Tử thi lạnh, co cứng, hai mắt nhắm, đồng tử giãn, vết hoen tử thi hình thành tập trung vùng thấp;
- Khám đầu - mặt: Sây sát, bầm tím da vùng mắt pH, sống mũi và gò má pH kích thước 8 x 6cm; Sây sát, bầm tím da má trái kích thước 8 x 7cm; Sây sát

da vùng thái thương, đỉnh chẩm trái kích thước 7,5 x 1cm (còn chỉ khâu); Sây sát da vùng trán trái và mắt trái kích thước 10 x 9cm, trên vết sây sát da này có vết rách da vùng trán trái kích thước 4 x 0,5cm còn chỉ khâu; Rách da vùng trán, thái dương trái kích thước 3,5 x 0,5cm (còn chỉ khâu); Sây sát da cánh mũi trái kích thước 3 x 2cm; Bầm tím da cánh mũi trái kích thước 6 x 2cm; Hai lỗ tai, hai lỗ mũi, miệng khô; Cung răng chắc không gãy răng; Sờ nắn không thấy vỡ xương; Cổ vững; Ngực sờ nắn không rõ gãy xương; Rách da mạn sườn trái kích thước 2 x 1cm (còn chỉ khâu); Rách da mạn sườn pH kích thước 2 x 0,5cm (còn chỉ khâu). Dấu vết dạng dẫn lưu; Bầm tím da vùng bụng kích thước 20 x 15cm; Sây sát, bầm tím da mào chậu pH kích thước 10 x 7cm; Bầm tím da mông pH, đùi pH kích thước 10 x 10cm;

- Tay pH: Biến dạng xương cẳng tay; Sây sát, bầm tím da cẳng tay và mu bàn tay, ngón II, III, IV, V kích thước 28 x 8cm;

- Tay trái: Sây sát, bầm tím da ở ngón cái kích thước 2 x 2cm; Sờ nắn không thấy gãy xương;

- Khung chậu vững, bộ phận sinh dục ngoài bình thường.

- Hậu môn tăng sinh môn bình thường.

- Chân pH: Sây sát da mặt trước đùi kích thước 0,5 x 0,5cm và 1 x 0,5cm; Sây sát da gối và cẳng chân kích thước 15 x 13cm; Rách da mặt trước 1/3 giữa cẳng chân kích thước 1,5 x 1cm; Sây sát da cẳng chân và cổ chân kích thước 8 x 4cm;

- Chân trái: Sây sát da mặt trong 1/3 trên đùi kích thước 13 x 5cm; Sây sát, bầm tím da đùi, gối, cẳng chân kích thước 16 x 20cm; Sây sát da mặt trong cổ chân và mu bàn chân kích thước 5 x 2cm; Sờ nắn không rõ gãy xương;

Ngoài các dấu vết đã mô tả không phát hiện thương tích nào khác.

Mổ tử thi: Gia đình từ chối.

Tại Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số: 77/78/KLTTHS-TTPY ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận đối với nguyên nhân tử vong của anh Quách Công Ta, sinh năm 2004, HKTT: xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, như sau:

“Biên bản xác minh thương tích ngày 31/8/2023 với Bệnh viện Đa khoa Hồng Ngọc; Bệnh án cấp cứu mã bệnh nhân 230309637 của Bệnh viện Đa khoa Hồng Ngọc; Sao y Bệnh án ngoại ngày 09/10/2023 của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức thành phố Hà Nội: Nạn nhân Quách Công Ta, sinh năm 2005 tử vong do Đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng, chấn thương hàm mặt./.”

Tại Kết luận giám định số: 7297/KL-KTHS ngày 20/10/2023 của Viện khoa học hình sự, Bộ công an như sau:

“- Không xác định được điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 29H-

583.36 và xe mô tô biển số 17B7-248.41.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô biển số 29H-583.36 di chuyển ngược chiều với xe mô tô biển số 17B7-248.41.

- Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 29H-583.36 và của xe mô tô biển số 17B7-248.41 khi xảy ra va chạm.”

Quá trình điều tra xác định, khi xảy ra sự việc Nguyễn Văn T, Quách Công Ta đều không sử dụng ma túy và rượu, bia.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 229/KLĐGTS ngày 03/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu JIEFANG màu trắng BKS: 29H-583.36 là: 6.480.000 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng);

- Giá trị thiệt hại của xe máy nhãn hiệu SUZUKI màu trắng-đen BKS: 17B7-248.41 là: 6.650.000 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).”

Đối với anh Bùi Văn Ti: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể đối với thương tích của anh Ti trong vụ tai nạn. Tuy nhiên, anh Ti có đơn xin từ chối giám định và kiên quyết từ chối việc dẫn giải đi giám định của Cơ quan điều tra. Sau sự việc, gia đình anh T đã gặp gỡ và giải quyết xong vấn đề dân sự, anh Ti không yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho T.

Gia đình Nguyễn Tiến T và gia đình anh Quách Công Ta đã tự hòa giải về trách nhiệm dân sự với nhau. Gia đình anh Ta không yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự và cam kết không thắc mắc khiếu nại, khiếu kiện gì và có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu JIEFANG màu trắng BKS: 29H-583.36, quá trình điều tra xác định xe không có trong cơ sở dữ liệu ô tô vật chứng và là tài sản hợp pháp của là Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Ông Đ giao chiếc xe ô tô trên cho Nguyễn Văn T quản lý sử dụng phục vụ mục đích hoạt động của Công ty (theo Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty V với T). Ngày 22/11/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe ô tô nêu trên cùng giấy tờ liên quan cho ông Nguyễn Khắc Đ, ông Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider màu trắng đen, BKS: 17B7-248.41, quá trình điều tra xác định xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, chủ xe đăng ký là anh Trần Thanh H (Sinh năm: 1992; HKTT: Thôn An Cơ Nam, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình). Do không có nhu cầu sử dụng nên khoảng tháng 02/2017, anh H đã bán chiếc xe này cho anh Nguyễn Quốc Ha (Sinh năm 1997; HKTT: Xã Điêu Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh

Phú Thọ). Quá trình điều tra xác định, anh Nguyễn Quốc Ha không biết việc anh Ta tự ý lấy chiếc xe máy anh Ha để tại cửa hàng (nơi anh Ha và Ta cùng là nhân viên) chở anh Ti tham gia giao thông trong ngày 31/8/2023. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh Nguyễn Quốc Ha.

Ngày 22/11/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy nêu trên cùng giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Quốc Ha. Anh Ha đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Bản Cáo trạng số 408/CT-VKS-NTL ngày 19/11/2023 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;”

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của Bị cáo, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi Bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để Bị cáo được sớm về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích Ti chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo Nguyễn Văn T đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo T về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo T như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội, Bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã gia đình Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình Bị hại, gia đình Bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều

38 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị mức hình phạt đối với Bị cáo T từ 15 đến 18 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình Bị hại, gia đình Bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại Bị cáo T 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T, tạm giữ của Bị cáo nhưng không PH là vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Bị cáo: Lời khai nhận tội của Bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 31/8/2023, Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu JIEFANG BKS: 29H-583.36 đi ngược chiều trên đường Châu Văn Liêm theo hướng từ đại lộ Thăng Long đi đường Lê Quang Đạo. Khi đi qua cổng làng Phú Đô - Châu Văn Liêm khoảng 150m, thuộc địa bàn phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, T điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái vào bãi đất trống, do không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên phần bậc lên xuống cánh cửa phụ bên PH xe ô tô do T điều khiển đã va chạm với phần đầu xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider màu trắng đen, BKS: 17B7-248.41 do anh Quách Công Ta điều khiển chở phía sau là anh Bùi Đức Ti. Hậu quả: Anh Ti và anh Ta bị thương, T đưa anh Ti và anh Ta đi cấp cứu tại bệnh viện Hồng Ngọc, sau đó chuyển đến bệnh viện Việt Đức điều trị. Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, Do bị chấn thương nặng, anh Ta đã tử vong, hai phương tiện bị hư hỏng.

Bị cáo T đã ra đầu thú khai nhận tội. Gia đình Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình Bị hại, gia đình Bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T.

Hành vi nêu trên của Bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo T về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của Bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông trong khi tham gia giao thông đường bộ, làm mất trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho Tì mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông, do đi ngược chiều, không chấp hành theo biển báo hiệu đường bộ, vi phạm quy định tại các Điều 9; 10 và Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ, gây thiệt hại làm chết người, vì vậy, Bị cáo PH chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi xảy ra tai nạn, Bị cáo đã đưa Người bị nạn đi cấp cứu và ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Bị cáo, nên Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Tì chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly Bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục Bị cáo và răn đe phòng ngừa C.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy: Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; Cấm Bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 02 năm.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo T từ 15 đến 18 tháng tù, là phù hợp với Tì chất, mức độ hành vi phạm tội Bị cáo gây ra.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy vụ án có lỗi hỗn hợp, Bị hại khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, không đội mũ bảo hiểm, tại phiên tòa Bị cáo vô cùng ăn năn, hối cải, Hội đồng xét xử cho Bị cáo được hưởng khoản hồng của pháp luật, áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng có tác dụng giáo dục Bị cáo và răn đe phòng ngừa C.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Tổng Công ty bảo hiểm B không đề nghị giải quyết về dân

sự trong vụ án hình sự, nên, Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp có tranh chấp về Hợp đồng bảo hiểm giữa các bên hoặc khi có yêu cầu, thì giải quyết trong vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Trả lại Bị cáo T 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T (*Bút lục số 293 trong hồ sơ vụ án*) tạm giữ của Bị cáo nhưng không PH là vật chứng.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tại quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **12 (Mười hai) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Tỉ từ ngày 31/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 5 Điều 260; Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Cấm bị cáo T hành nghề lái xe trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Trả lại Bị cáo T 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T (*Bút lục số 293 trong hồ sơ vụ án*) ;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136; Khoản 1, Khoản 4 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo T pH chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại, Người đại diện hợp pháp của Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- Bị cáo; Đại diện Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :

- Bị cáo; Đại diện người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND xã Thu Cúc, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

